

Số: 838/QĐ-SYT

Gia Lai, ngày 24 tháng 9 năm 2014

## QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh  
tại Trung tâm Y tế huyện Phú Thiện

### GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ Y tế về việc Quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 39/2008/QĐ-UBND ngày 31/7/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Sở Y tế và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Y tế thuộc UBND cấp huyện;

Xét Tờ trình số 48/TTr-GĐ ngày 25/7/2014 của Trung tâm Y tế huyện Phú Thiện về việc đề nghị phê duyệt Danh mục kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh.

Theo đề nghị của Phòng Nghiệp vụ Y - Sở Y tế.

### QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Phê duyệt danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh tại Trung tâm Y tế huyện Phú Thiện, gồm: 835 danh mục kỹ thuật, trong đó: 792 danh mục kỹ thuật đúng tuyến; 43 danh mục kỹ thuật vượt tuyến (có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Danh mục kỹ thuật đã được Sở Y tế phê duyệt là cơ sở pháp lý để triển khai công tác khám bệnh, chữa bệnh tại đơn vị, thanh toán Bảo hiểm Y tế và chuyển tuyến theo hướng dẫn phân tuyến chuyên môn kỹ thuật theo Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ Y tế.

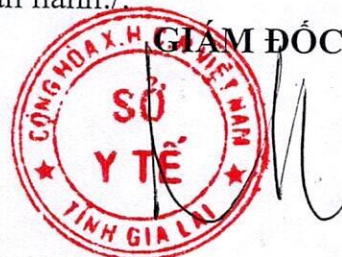
**Điều 3.** Trung tâm Y tế huyện Phú Thiện có trách nhiệm bảo đảm về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực có trình độ chuyên môn để thực hiện danh mục kỹ thuật đã được phê duyệt; đồng thời công khai tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để đơn vị, người dân biết.

**Điều 4.** Các ông ( bà): Trưởng, phó các phòng chức năng của Sở Y tế, Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Phú Thiện chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./

**Nơi nhận:**

- Như điều 4;
- Lưu VP, TCCB, NVY.



**Mai Xuân Hải**

SỞ Y TẾ GIA LAI  
TRUNG TÂM Y TẾ PHÚ THIỆN

Số: 48 /TTr-TTYT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Thiện, ngày 25 tháng 04 năm 2014

### TỜ TRÌNH

**Về việc xét, phê duyệt danh mục kỹ thuật phân tuyến khám bệnh, chữa bệnh triển khai thực hiện tại Bệnh viện đa khoa Phú Thiện**

**Kính gửi: Sở Y tế Gia Lai**

Thực hiện theo Quy chế bệnh viện ban hành kèm theo Quyết định số 1895/1997/QĐ-BYT ngày 19/9/1997 của Bộ trưởng Bộ Y tế về tổ chức hoạt động bệnh viện;

Thực hiện theo Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ Y tế về Quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ vào biên bản họp Hội đồng chuyên môn xét danh mục kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh theo phân tuyến triển khai thực hiện tại Trung tâm y tế Phú Thiện;

Căn cứ vào điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực và năng lực thực hiện kỹ thuật của đơn vị;

Nay Trung tâm y tế Phú Thiện kính trình Sở Y tế Gia Lai xem xét, tạo điều kiện và phê duyệt danh mục kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh theo phân tuyến nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho Trung tâm y tế Phú Thiện triển khai thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo phân tuyến phục vụ cho công tác khám bệnh, chữa bệnh đúng quy định và đảm bảo có cơ sở để làm căn cứ phát triển những kỹ thuật cao hơn ở thời gian tới. Đồng thời tạo điều kiện cho đơn vị đủ điều kiện theo quy định để được cấp phép hoạt động phục vụ nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân trên địa bàn.

Vậy Trung tâm y tế kính trình Sở y tế sớm xem xét và phê duyệt Danh mục kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh theo phân tuyến đã được lập với khả năng thực hiện được đơn vị thực hiện được 835 kỹ thuật, trong đó có 792 kỹ thuật đúng phân tuyến, có 43 kỹ thuật vượt phân tuyến, 16.381 kỹ thuật chưa thực hiện được (có Danh mục kèm theo) để đơn vị sớm triển khai đúng quy định về khám bệnh, chữa bệnh cho nhân dân trên địa bàn.

Trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu: VT.

TM. TRUNG TÂM Y TẾ



BS. CKI. Phạm Chí Quang

Hội đồng chuyên môn

Phú Thiện, ngày 17 tháng 7 năm 2014

### TRÍCH BIÊN BẢN

#### Họp Hội đồng chuyên môn xét danh mục kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh theo phân tuyến triển khai thực hiện tại Trung tâm y tế Phú Thiện

Hôm nay, vào lúc 14 giờ ngày 17 tháng 7 năm 2014 tại Hội trường Trung tâm y tế huyện Phú Thiện tổ chức họp Hội đồng chuyên môn xét danh mục kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh theo phân tuyến nhằm triển khai thực hiện hiệu quả công tác khám chữa bệnh, cũng như đảm bảo thực hiện đúng theo Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ Y tế về Quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

#### 1. Thành phần dự họp gồm:

|                            |                             |
|----------------------------|-----------------------------|
| 1. Ông Phạm Chí Quang      | Giám đốc                    |
| 2. Bà Rcom H' Juyên        | Phó Giám đốc                |
| 3. Ông Phan Trung Hậu      | Phòng Kế hoạch tổng hợp     |
| 4. Ông Siu Blu             | Trưởng Khoa Ngoại Sản       |
| 5. Ông Ksor Lâm            | Trưởng Khoa Khám – HSCC     |
| 6. Bà Đinh Thị Nguyên      | Trưởng Khoa Nội Nhi         |
| 7. Bà Tống Thị Huyền       | Trưởng Khoa Cận Lâm Sàng    |
| 8. Ông Phan Đình Trọng Huy | Khoa Dược                   |
| 9. Bà Nguyễn Thị Minh Hà   | Điều dưỡng trưởng Bệnh viện |

- Chủ trì cuộc họp: Ông Phạm Chí Quang
- Thư ký cuộc họp: Ông Phan Trung Hậu

Giám đốc  
Phòng Kế hoạch tổng hợp

#### 2. Nội dung cuộc họp:

Đ/c Phạm Chí Quang, Giám đốc Trung tâm y tế, chủ trì cuộc họp nêu khái quát nội dung Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ Y tế về Quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh kèm theo danh mục kỹ thuật phân tuyến theo 28 chuyên khoa.

Sau khi nắm bắt nội dung thông tư 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ Y tế và danh mục kỹ thuật theo từng chuyên khoa được phân tuyến kèm theo. Hội đồng chuyên môn thống nhất nội dung như sau:

- Căn cứ vào điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực và năng lực thực hiện kỹ thuật của đơn vị, đơn vị thực hiện được 835 kỹ thuật, trong đó có 792 kỹ thuật đúng phân tuyến, có 43 kỹ thuật vượt phân tuyến, 16.381 kỹ thuật chưa thực hiện được

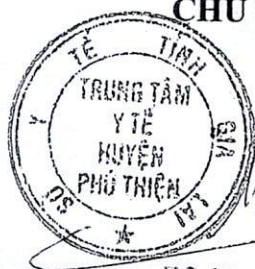
- Số lượng kỹ thuật thực hiện được theo từng chuyên khoa cụ thể như sau:

| TT    | NỘI DUNG                          | SỐ KỸ THUẬT THEO QUY ĐỊNH | KỸ THUẬT PHÊ DUYỆT |            |                | CHƯA THỰC HIỆN ĐƯỢC |
|-------|-----------------------------------|---------------------------|--------------------|------------|----------------|---------------------|
|       |                                   |                           | ĐÚNG TUYÊN         | VƯỢT TUYÊN | TỔNG THỰC HIỆN |                     |
| I     | Hồi sức cấp cứu và Chống độc      | 304                       | 118                | 3          | 121            | 183                 |
| II    | Nội khoa                          | 431                       | 42                 | 2          | 44             | 387                 |
| III   | Nhi khoa                          | 4,170                     | 245                | 0          | 245            | 3,925               |
| IV    | Lao (ngoại lao)                   | 41                        | 0                  | 0          | 0              | 41                  |
| V     | Da liễu                           | 89                        | 0                  | 0          | 0              | 89                  |
| VI    | Tâm thần                          | 83                        | 6                  | 0          | 6              | 77                  |
| VII   | Nội tiết                          | 245                       | 9                  | 0          | 9              | 236                 |
| VIII  | Y học cổ truyền                   | 482                       | 90                 | 0          | 90             | 392                 |
| IX    | Gây mê hồi sức                    | 4,777                     | 18                 | 0          | 18             | 4,759               |
| X     | Ngoại khoa                        | 1,113                     | 16                 | 35         | 51             | 1,062               |
| XI    | Bỏng                              | 131                       | 19                 | 1          | 20             | 111                 |
| XII   | Ung bướu                          | 401                       | 5                  | 0          | 5              | 396                 |
| XIII  | Phụ sản                           | 241                       | 34                 | 0          | 34             | 207                 |
| XIV   | Mắt                               | 287                       | 9                  | 0          | 9              | 278                 |
| XV    | Tai mũi họng                      | 357                       | 16                 | 0          | 16             | 341                 |
| XVI   | Răng hàm mặt                      | 347                       | 0                  | 0          | 0              | 347                 |
| XVII  | Phục hồi chức năng                | 156                       | 0                  | 0          | 0              | 156                 |
| XVIII | Điện quang                        | 675                       | 42                 | 0          | 42             | 633                 |
| XIX   | Y học hạt nhân                    | 390                       | 0                  | 0          | 0              | 390                 |
| XX    | Nội soi chẩn đoán, can thiệp      | 106                       | 0                  | 0          | 0              | 106                 |
| XXI   | Thăm dò chức năng                 | 127                       | 8                  | 0          | 8              | 119                 |
| XXII  | Huyết học - truyền máu            | 564                       | 23                 | 0          | 23             | 541                 |
| XXIII | Hoá sinh                          | 223                       | 29                 | 0          | 29             | 194                 |
| XXIV  | Vi sinh, ký sinh trùng            | 336                       | 25                 | 1          | 26             | 310                 |
| XXV   | Giải phẫu bệnh và Tế bào bệnh học | 90                        | 6                  | 1          | 7              | 83                  |

|        |                    |               |            |           |            |               |
|--------|--------------------|---------------|------------|-----------|------------|---------------|
| XXVI   | Vi phẫu            | 58            | 0          | 0         | 0          | 58            |
| XXVII  | Phẫu thuật nội soi | 498           | 0          | 0         | 0          | 498           |
| XXVIII | Tạo hình- Thẩm mỹ  | 494           | 32         | 0         | 32         | 462           |
|        | <b>Tổng cộng</b>   | <b>17,216</b> | <b>792</b> | <b>43</b> | <b>835</b> | <b>16,381</b> |

Cuộc họp kết thúc vào lúc 17 giờ cùng ngày với sự nhất trí của các thành viên hội đồng./.

**CHỦ TRÌ**



*BS. CH. Phạm Chi Dương*

**THƯ KÝ**

**Phan Trung Hậu**